# KẾ HOẠCH PHÂN BỔ CÁC MÔN HỌC, MÔ-ĐUN CHO TỪNG HỌC KỲ

**Trình độ đào tạo:** Trung cấp

**Tên ngành:** Bảo trì và sửa chữa Khung, vỏ ô tô

**Mã ngành:** 5520160

| HỌC KỲ 1 (18 Tín chỉ) | HỌC KỲ 2 (18 Tín chỉ) | HỌC KỲ 3 (15 Tín chỉ) | HỌC KỲ 4 (15 Tín chỉ) |
|---|---|---|---|
| Giáo dục thể chất MH2109105, 1(0,1) | Giáo dục chính trị MH2108019, 2(2,0) | Tiếng Anh chuyên ngành Khung vỏ ô tô MH2032453, 2(1,1) | Kỹ thuật chăm sóc và làm đẹp xe MĐ2032457, 4(2,2) |
| Tin học MH2101201, 2(1,1) | Giáo dục quốc phòng và an ninh MH2109020, 2(2,0) | Kỹ thuật sửa chữa khung vỏ ô tô MĐ2032454, 3(1,2) | Kỹ thuật tạo hình Composite MĐ2032459, 2(1,1) |
| Pháp luật MH2108103, 1(1,0) | Kỹ thuật chuẩn bị bề mặt MH2032445, 2(2,0) | Quản lý dịch vụ ô tô MH2032456, 3(3,0) | Thực tập tốt nghiệp MĐ2032460, 6(0,6) |
| Tiếng Anh MH2072400, 3(0,3) | TT Kỹ thuật sơn cơ bản MĐ2032449, 2(0,2) → | TT KT sơn nâng cao MĐ2032455, 2(0,2) → | Kỹ thuật sơn gốc nước MĐ2032458, 3(2,1) |
| Vẽ kỹ thuật MH2032441, 3(2,1) | TT Chuẩn bị bề mặt cơ bản MĐ2032446, 2(0,2) → | TT chuẩn bị bề mặt nâng cao MĐ2032451, 2(0,2) | |
| Nhập môn Bảo trì và sửa chữa Khung, vỏ ô tô MH2032442, 3(3,0) | Tháo lắp chi tiết thân vỏ cơ bản MĐ2032447, 3(2,1) → | Tháo lắp chi tiết thân vỏ nâng cao MĐ2032452, 3(2,1) | |
| Kỹ thuật hàn thân vỏ ô tô MĐ2032443, 3(2,1) | Kỹ thuật sơn ô tô MH2032448, 3(3,0) | | |
| Kỹ thuật che chắn MĐ2032450, 2(1,1) | Kỹ thuật gò thân vỏ ô tô MĐ2032444, 2(1,1) | | |